|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH HÀ NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

 **(DỰ THẢO 2)**

**QUY ĐỊNH**

 **Phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ,**

**công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc thẩm quyền quản lý**

**của Ủy ban nhân dân** **tỉnh Hà Nam**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2022/QĐ-UBND*

*Ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị nhà nước; người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hà Nam.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Tổ chức:

a) Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý khu Đại học Nam Cao (sau đây gọi chung là sở); đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh (sau đây gọi chung là đơn vị thuộc UBND tỉnh);

c) UBND huyện, thành phố, thị xã (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện);

d) Văn phòng, thanh tra, phòng chuyên môn, nghiệp vụ, chi cục thuộc cơ cấu tổ chức của sở (sau đây gọi chung là phòng cấp sở); cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện (sau đây gọi chung là phòng cấp huyện);

đ) Phòng thuộc cơ cấu tổ chức của chi cục thuộc sở;

e) UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là UBND cấp xã);

f) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, UBND cấp huyện; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc sở;

g) Các Hội, tổ chức phi chính phủ, Quỹ trên địa bàn tỉnh được cấp có thẩm quyền cho phép thành lập;

h) Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Công ty cổ phần, Công ty TNHH hai thành viên trở lên có vốn góp của Nhà nước do UBND tỉnh quản lý (sau đây gọi chung là doanh nghiệp có phần vốn nhà nước).

2. Cá nhân:

a) Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định của pháp luật làm việc trong các tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh;

b) Người quản lý doanh nghiệp nhà nước, Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.

**Điều 3. Nguyên tắc quản lý**

1. Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, sự lãnh đạo của Đảng, sự thống nhất quản lý nhà nước của UBND tỉnh về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức hội, quỹ, doanh nghiệp; thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh về điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục khi quyết định các nội dung về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng.

2. Phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và phát huy tính chủ động, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong quản lý tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra sai phạm trong công tác quản lý tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc thẩm quyền quản lý.

**Điều 4. Nội dung quản lý**

1. Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có phần vốn nhà nước.

2. Vị trí việc làm, biên chế công chức, số lượng người làm việc, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức.

3. Công tác tuyển dụng; quản lý ngạch, chức danh nghề nghiệp và chế độ tiền lương; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, từ chức, miễn nhiệm, tiếp nhận, điều động, luân chuyển, biệt phái; chế độ chính sách (khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu, đánh giá, giải quyết khiếu nại, tố cáo, quản lý hồ sơ) đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng, người quản lý doanh nghiệp nhà nước, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.

**Chương II**

**PHÂN CẤP QUẢN LÝ TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ, CÁN BỘ,**

**CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG**

**Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh**

1. Quản lý tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo Nghị quyết của HĐND tỉnh;

b) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể phòng cấp sở; phòng thuộc cơ cấu tổ chức của chi cục thuộc sở;

c) Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của sở; quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục thuộc sở;

d) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh theo quy định của pháp luật sau khi có quyết định của Thủ tướng Chính phủ; quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, thuộc chi cục và tương đương thuộc sở; quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện theo thẩm quyền và quy định của pháp luật chuyên ngành;

đ) Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; phê duyệt Đề án tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại điểm d khoản 1 Điều này; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện Đề án theo Đề án được phê duyệt;

e) Quyết định thành lập Hội đồng quản lý và phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành và hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực;

f) Quyết định giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn;

g) Quyết định thành lập, giải thể, nhập, chia thôn, tổ dân phố; đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố, đường, phố, quảng trường, công trình công cộng ở địa phương theo Nghị quyết của HĐND tỉnh;

h) Quyết định phân cấp cho UBND cấp huyện, phân cấp hoặc uỷ quyền cho sở và Giám đốc sở thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh theo quy định của pháp luật;

i) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể Công ty TNHH một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do UBND tỉnh quản lý sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; ban hành điều lệ Công ty TNHH một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do UBND tỉnh quản lý;

k) Thực hiện quản lý nhà nước đối với các cơ quan, đơn vị được tổ chức theo ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

2. Quản lý vị trí việc làm, biên chế:

a) Quyết định phê duyệt đề án vị trí việc làm, đề án điều chỉnh đề án vị trí việc làm đối với sở, UBND cấp huyện; báo cáo Bộ Nội vụ cơ cấu ngạch công chức của sở, UBND cấp huyện theo quy định;

b) Quyết định phê duyệt đề án vị trí việc làm, đề án điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, sở, chi cục và tương đương thuộc sở;

c) Quyết định giao biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước đối với sở, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên thuộc UBND tỉnh và các Hội có sử dụng biên chế nhà nước theo Nghị quyết của HĐND tỉnh;

d) Quyết định giao, điều chỉnh hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên thuộc ngành, lĩnh vực đã có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về định mức số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập (đối với ngành, lĩnh vực chưa có hướng dẫn về định mức số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập gửi Bộ Nội vụ thẩm định) sau khi có ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh;

đ) Quyết định số lượng và mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Chính phủ và Nghị quyết của HĐND tỉnh.

3. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng:

a) Tuyển dụng:

Quyết định phê duyệt chỉ tiêu tuyển dụng công chức (bao gồm công chức xã, phường, thị trấn);

b) Ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và chế độ tiền lương:

Nâng ngạch công chức; thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định;

c) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm:

Ban hành quy định cụ thể tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý sở (trừ Văn phòng Đoàn Đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh), phòng cấp sở, phòng cấp huyện;

Ban hành quy định về công tác cán bộ (bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý, người quản lý doanh nghiệp nhà nước, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp) thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc sở, Thủ trưởng đơn vị thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện;

Thực hiện các quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với các cá nhân tại doanh nghiệp có phần vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

d) Đào tạo, bồi dưỡng:

Quyết định phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm, giai đoạn đối với cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã;

Quyết định giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, theo yêu cầu vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho cơ sở đào tạo theo quy định thuộc thẩm quyền quản lý.

**Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh**

1. Quản lý tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các đơn vị sự nghiệp khác thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định; xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Cho phép thành lập; chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; giải thể; đổi tên các tổ chức hội thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; các tổ chức quỹ thuộc phạm vi quản lý.

2. Quản lý vị trí việc làm, biên chế:

Chỉ đạo thực hiện chế độ thống kê, báo cáo, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm về quản lý vị trí việc làm, biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo quy định.

3. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng:

a) Tuyển dụng:

Ban hành kế hoạch tuyển dụng công chức sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức; công nhận kết quả tuyển dụng công chức; phê duyệt kế hoạch và công nhận kết quả tuyển dụng viên chức không theo đợt tập trung; cho ý kiến về việc tiếp nhận làm công chức, viên chức không qua thi tuyển, xét tuyển;

b) Ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và chế độ tiền lương:

Cử cán bộ, công chức, viên chức dự thi nâng ngạch chuyên viên cao cấp, viên chức hạng I; quyết định bổ nhiệm ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương, chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I sau khi đạt kết quả;

Ban hành kế hoạch thi nâng ngạch công chức; phê duyệt kế hoạch thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy). Công nhận kết quả thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; xếp lương, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức giữ ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương;

Ủy quyền cho Sở Nội vụ ban hành Quyết định bổ nhiệm, xếp lương, chuyển ngạch công chức ngạch chuyên viên và tương đương, chuyên viên chính và tương đương; bổ nhiệm, xếp lương, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II;

Quyết định thành lập Hội đồng bổ nhiệm (bao gồm đối tượng theo thủ tục chuyển ngạch), miễn nhiệm ngạch thanh tra viên, thanh tra viên chính của tỉnh và phê duyệt kết quả bổ nhiệm, miễn nhiệm ngạch theo quy định; Ủy quyền cho Sở Nội vụ ban hành Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm ngạch thanh tra viên, thanh tra viên chính của tỉnh trên cơ sở kết quả phê duyệt;

c) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ:

Tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định, kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về công tác cán bộ của cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý;

Phê chuẩn kết quả bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên của Ủy ban nhân dân cấp huyện; điều động, đình chỉ công tác, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện. Trình Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu cử các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên khác của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, thôi việc, nghỉ hưu, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chế độ chính sách tiền lương, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cấp trưởng, cấp phó đơn vị thuộc UBND tỉnh (đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy thực hiện sau khi có ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy);

Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ đối với cấp trưởng các cơ quan, đơn vị: Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Trường cao đẳng y tề Hà Nam, Trường Cao đẳng nghề Hà Nam, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Hiệu trưởng Trường THPT chuyên Biên Hòa (đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Thường trực Tỉnh ủy thực hiện sau khi có ý kiến thống nhất của Thường trực Tỉnh ủy);

Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ đối với người quản lý doanh nghiệp nhà nước, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh (sau khi có ý kiến thống nhất của Thường trực Tỉnh ủy);

Quyết định phê duyệt, công nhận hoặc không công nhận cấp trưởng đơn vị sự nghiệp ngoài công lập trên địa bàn tỉnh thuộc phạm vi quản lý;

Cho ý kiến việc bố trí Chủ tịch, Phó Chủ tịch các hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh được giao biên chế; thực hiện chế độ, chính sách đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh theo quy định;

d) Đào tạo, bồi dưỡng:

Ủy quyền cho Sở Nội vụ tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm, giai đoạn đối với cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã được UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

4. Quyết định thành lập thôn mới, tổ dân phố mới sau khi có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, quyết định kết quả phân loại đơn vị hành chính cấp xã; thôn, tổ dân phố.

5. Tổ chức việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ**

Chủ trì tham mưu, giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện các nội dung quy định tại Điều 5, Điều 6 Quy định này, cụ thể:

1. Hướng dẫn sở, UBND cấp huyện, đơn vị thuộc UBND tỉnh tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý tổ chức bộ máy:

a) Thẩm định hồ sơ dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của sở, của chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, đơn vị thuộc UBND tỉnh;

b) Thẩm định hồ sơ đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, thuộc chi thuộc sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh, thuộc UBND cấp huyện, đơn vị thuộc UBND tỉnh;

c) Cho ý kiến hội cấp huyện tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường và phê duyệt điều lệ các tổ chức hội có phạm vi hoạt động ở cấp tỉnh và cấp huyện;

3. Quản lý vị trí việc làm, biên chế:

a) Thẩm định đề án vị trí việc làm hoặc đề án điều chỉnh vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức của sở, UBND cấp huyện; thẩm định đề án vị trí việc làm hoặc đề án điều chỉnh vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, sở, chi cục và tương đương thuộc sở; tổng hợp đề án vị trí việc làm hoặc đề án điều chỉnh vị trí việc làm của sở, UBND cấp huyện, đơn vị thuộc UBND tỉnh báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định;

b) Thẩm định kế hoạch biên chế công chức hoặc điều chỉnh biên chế công chức hàng năm của sở, UBND cấp huyện; thẩm định kế hoạch số lượng người làm việc hoặc điều chỉnh số lượng người làm việc hàng năm của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, sở; tổng hợp kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc hoặc điều chỉnh biên chế công chức, số lượng người làm việc của sở, UBND cấp huyện, đơn vị thuộc tỉnh báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định;

c) Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh quyết định giao biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, hợp đồng lao động đối với sở, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên theo biên chế được cơ quan có thẩm quyền quyết định, thẩm định; Thực hiện thông báo chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc cho các sở, UBND cấp huyện, đơn vị thuộc tỉnh.

4. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng:

a) Tuyển dụng:

Tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch và tổ chức tuyển dụng công chức; Quyết định tuyển dụng và phân công công chức trúng tuyển về các cơ quan hành chính theo kế hoạch được phê duyệt; thẩm định Kế hoạch tuyển dụng viên chức, phối hợp với các đơn vị trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức;

Thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch để tổ chức kiểm tra, sát hạch tiếp nhận công chức không qua thi tuyển; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; xét tuyển đặc cách viên chức vào các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật (sau khi có ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh); ban hành Quyết định tiếp nhận công chức không qua thi tuyển; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên; xét tuyển đặc cách viên chức vào các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật;

b) Ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và chế độ tiền lương:

Xây dựng Kế hoạch trình Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện nâng ngạch công chức. Thẩm định Kế hoạch thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, phối hợp với các đơn vị trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện; Quyết định bổ nhiệm, xếp lương, chuyển ngạch công chức ngạch chuyên viên và tương đương, chuyên viên chính và tương đương; bổ nhiệm, xếp lương, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II;

Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm ngạch thanh tra viên, thanh tra viên chính của tỉnh trên cơ sở kết quả phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh;

Nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I. Thẩm định bằng văn bản để người đứng đầu các cơ quan chuyên môn và tương đương trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức giữ ngạch chuyên viên chính và tương đương; chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II và tương đương (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy);

c) Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ:

Phối hợp Ban Tổ chức tỉnh uỷ và các tổ chức, cá nhân liên quan tham mưu thực hiện nhiệm vụ quy định tại điểm c khoản 3 Điều 6 Quy định này;

Thông báo nghỉ hưu đối với cấp trưởng, cấp phó đơn vị thuộc UBND tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm (trừ chức danh do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý);

d) Đào tạo, bồi dưỡng:

Hàng năm, phối hợp với các đơn vị trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức và phối hợp với các đơn vị tổ chức thực hiện;

e) Tiếp nhận, điều động, thuyên chuyển, biệt phái:

Quyết định tiếp nhận, điều động, thuyên chuyển cán bộ, công chức, viên chức ngoài tỉnh về công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh quản lý và ngược lại; từ các cơ quan, đơn vị thuộc khối Đảng, đoàn thể về cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp và ngược lại; giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương; từ các cơ quan hành chính sang đơn vị sự nghiệp và ngược lại;

f) Tham mưu UBND tỉnh quản lý cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố theo quy định của pháp luật;

5. Tổng hợp, xây dựng báo cáo Bộ Nội vụ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các vấn đề liên quan đến tổ chức bộ máy, biên chế, số lượng người làm việc và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định.

**Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của sở**

1. Quản lý tổ chức bộ máy:

a) Trình UBND tỉnh dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của sở; dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở theo hướng dẫn của bộ chủ quản (sau khi xin ý kiến của các đơn vị có liên quan và văn bản thẩm định của Sở Nội vụ); dự thảo quyết định phân cấp, uỷ quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực cho sở, UBND cấp huyện;

b) Xây dựng đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể phòng cấp sở, phòng thuộc cơ cấu tổ chức của chi cục thuộc sở thuộc quyền quản lý;

c) Xây dựng đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc sở.

2. Quản lý vị trí việc làm, biên chế:

a) Xây dựng đề án vị trí việc làm hoặc đề án điều chỉnh vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị và các tổ chức trực thuộc gửi Sở Nội vụ thẩm định theo quy định;

b) Xây dựng kế hoạch biên chế công chức hoặc điều chỉnh biên chế công chức, kế hoạch số lượng người làm việc hoặc điều chỉnh số lượng người làm việc hàng năm của cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý gửi Sở Nội vụ thẩm định theo quy định;

c) Quyết định phân bổ biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số [68/2000/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-68-2000-nd-cp-thuc-hien-che-do-hop-dong-loai-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-nha-nuoc-don-vi-su-nghiep-47047.aspx) được UBND tỉnh giao hằng năm cho các phòng, chi cục và tương đương, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý theo đề án vị trí việc làm được phê duyệt;

d) Kiểm tra việc quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số [68/2000/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-68-2000-nd-cp-thuc-hien-che-do-hop-dong-loai-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-nha-nuoc-don-vi-su-nghiep-47047.aspx) trong cơ quan, đơn vị thuộc thuộc quyền quản lý;

đ) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số [68/2000/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-68-2000-nd-cp-thuc-hien-che-do-hop-dong-loai-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-nha-nuoc-don-vi-su-nghiep-47047.aspx) , trong các các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

3. Quản lý công chức, viên chức, lao động hợp đồng:

a) Tuyển dụng:

Xây dựng số lượng, cơ cấu công chức, viên chức theo khung năng lực vị trí việc làm cần tuyển dụng, gửi Sở Nội vụ thẩm định;

b) Ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và chế độ tiền lương:

Xếp lương, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức sau tuyển dụng, tập sự; đề nghị cấp có thẩm quyền hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với công chức tập sự không đạt yêu cầu; chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức không đạt yêu cầu trong thời gian tập sự; ký lao động hợp đồng theo chỉ tiêu được UBND tỉnh giao;

Chuyển ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp cán sự và tương đương, viên chức hạng IV đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;

Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung ngạch chuyên viên chính và tương đương, viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương sau khi có ý kiến của Giám đốc Sở Nội vụ (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy);

Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung từ ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống, viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương trở xuống;

c) Tiếp nhận, điều động, thuyên chuyển, biệt phái, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ và chính sách khác:

Quyết định tiếp nhận, điều động công chức, viên chức đến phòng, ban, chi cục và tương đương, đơn vị trực thuộc sau khi được tuyển dụng;

Quyết định điều động công chức giữa các phòng thuộc sở; điều động viên chức giữa các đơn vị sự nghiệp thuộc sở; điều động công chức thuộc quyền quản lý đến đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc. Quyết định tiếp nhận, điều động viên chức từ cơ quan, đơn vị khác đến đơn vị sự nghiệp trực thuộc sau khi có quyết định điều động của Sở Nội vụ;

Phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, xử lý kỷ luật đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh;

Quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ đối với cấp trưởng, cấp phó phòng, chi cục và tương đương, đơn vị trực thuộc (trừ chức danh do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm); cấp trưởng, cấp phó đơn vị cấp 3 thuộc chi cục và tương đương, đơn vị trực thuộc;

Thống nhất bằng văn bản với UBND cấp huyện trước khi bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cấp trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý đóng trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố(trừ các trường hợp bổ nhiệm thông qua tuyển chọn);

d) Đào tạo, bồi dưỡng:

Xây dựng kế hoạch, nhu cầu, số lượng công chức, viên chức cử đi đào tạo, bồi dưỡng hàng năm, giai đoạn.

**Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp huyện**

1. Quản lý tổ chức bộ máy:

a) Xây dựng đề án thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, gửi Sở Nội vụ thẩm định, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định hoặc cho ý kiến trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định;

b) Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng cấp huyện.

2. Quản lý vị trí việc làm, biên chế:

a) Xây dựng đề án vị trí việc làm hoặc đề án điều chỉnh vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị và các tổ chức trực thuộc gửi Sở Nội vụ thẩm định theo quy định;

b) Xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc hằng năm của cơ quan, đơn vị và các tổ chức trực thuộc gửi Sở Nội vụ thẩm định theo quy định;

c) Quyết định phân bổ biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số [68/2000/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-68-2000-nd-cp-thuc-hien-che-do-hop-dong-loai-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-nha-nuoc-don-vi-su-nghiep-47047.aspx) được UBND tỉnh giao hằng năm cho cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý theo đề án vị trí việc làm được phê duyệt;

d) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số [68/2000/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-68-2000-nd-cp-thuc-hien-che-do-hop-dong-loai-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-nha-nuoc-don-vi-su-nghiep-47047.aspx)  trong các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý theo quy định.

3. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng:

a) Tuyển dụng:

Tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã theo quy định của pháp luật và Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn của UBND tỉnh;

b) Sử dụng, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu, xếp lương, nâng bậc lương, đánh giá, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc thẩm quyền quản lý.

**Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND cấp huyện**

1. Quản lý tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở; Ban quản lý dự án chuyên ngành, Ban quản lý dự án khu vực thuộc phạm vi quản lý và đơn vị sự nghiệp công lập khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành sau khi có ý kiến của UBND tỉnh;

b) Quyết định cho phép thành lập; chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, đổi tên; giải thể; phê duyệt điều lệ đối với hội có phạm vi hoạt động trong xã (hội cấp xã);

Cho phép hội cấp xã tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường theo quy định;

c) Lập hồ sơ xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quyền quản lý trình Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định;

2. Quản lý biên chế:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số [68/2000/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-68-2000-nd-cp-thuc-hien-che-do-hop-dong-loai-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-nha-nuoc-don-vi-su-nghiep-47047.aspx) trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc quyền quản lý;

 b) Thực hiện thống kê, báo cáo thống kê về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số [68/2000/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-68-2000-nd-cp-thuc-hien-che-do-hop-dong-loai-cong-viec-trong-co-quan-hanh-chinh-nha-nuoc-don-vi-su-nghiep-47047.aspx) trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc quyền quản lý theo quy định.

3. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng:

a) Tuyển dụng

Xây dựng số lượng, cơ cấu công chức, viên chức theo khung năng lực vị trí việc làm cần tuyển dụng. Quyết định tiếp nhận, điều động công chức, viên chức đến cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý sau khi được tuyển dụng;

b) Ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và chế độ tiền lương

Xếp lương, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức sau tuyển dụng, tập sự; đề nghị cấp có thẩm quyền hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với công chức tập sự không đạt yêu cầu; chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức không đạt yêu cầu trong thời gian tập sự; ký lao động hợp đồng theo chỉ tiêu được UBND tỉnh giao;

Chuyển ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp cán sự và tương đương, viên chức hạng IV đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;

Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung ngạch chuyên viên chính và tương đương, viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương sau khi có ý kiến của Giám đốc Sở Nội vụ (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy);

Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung từ ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống, viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương trở xuống;

c) Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ:

Quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ đối với cấp trưởng, cấp phó phòng và tương đương, đơn vị trực thuộc và cấp trưởng, cấp phó đơn vị cấp 3 thuộc cơ quan, đơn vị trực thuộc; công nhận hoặc không công nhận cấp trưởng đơn vị sự nghiệp ngoài công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định;

Quyết định nghỉ hưu, thôi việc, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá, giải quyết khiếu nại, tố cáo công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc phạm vi quản lý;

d) Đào tạo, bồi dưỡng:

Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; cử công chức, viên chức thuộc quyền quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo kế hoạch hằng năm;

e) Tiếp nhận, điều động, biệt phái:

Quyết định điều động công chức giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện; điều động viên chức giữa các đơn vị thuộc UBND cấp huyện quản lý; điều động công chức trong các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện đến đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quyền quản lý. Quyết định tiếp nhận, điều động viên chức của cơ quan, đơn vị khác đến đơn vị thuộc quyền quản lý sau khi có quyết định điều động của Sở Nội vụ;

Quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái, nâng bậc lương, nghỉ hưu, thôi việc, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức cấp xã thuộc phạm vi quản lý;

f) Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan, đơn vị trực thuộc quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra và hướng dẫn nghiệp vụ về quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan có thẩm quyền; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc cơ quan, đơn vị trực thuộc về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức;

g) Thống kê, báo cáo về số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hằng năm thuộc quyền quản lý.

**Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp xã**

1. Trực tiếp quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố;

Đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện xếp lương, chuyển xếp lương, nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định;

Bố trí sử dụng và thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được điều động, luân chuyển về UBND cấp xã công tác.

2. Xem xét và đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp huyện khen thưởng, xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định.

3. Báo cáo số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố cho cơ quan, tổ chức quản lý cán bộ, công chức cấp huyện.

4. Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, tạo nguồn cán bộ, công chức cấp xã.

5. Lập và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã.

**Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị sự nghiệp công lập**

1. Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên:

a) Quản lý tổ chức bộ máy:

Xây dựng phương án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức; lập hồ sơ xếp hạng của đơn vị gửi cơ quan quản lý trực tiếp quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định;

Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, các tổ chức trực thuộc đơn vị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị theo hướng dẫn của Bộ, ngành, lĩnh vực và theo quy định của UBND tỉnh.

b) Quản lý vị trí việc làm, số lượng người làm việc:

Xây dựng đề án vị trí việc làm, đề án điều chỉnh vị trí việc làm của đơn vị báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định;

Lập kế hoạch số lượng người làm việc, kế hoạch điều chỉnh số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước hàng năm của đơn vị mình, báo cáo cơ quan cơ quan chủ quản để báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) theo quy định. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên thì kế hoạch số lượng người làm việc bao gồm: số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị;

Quản lý số lượng người làm việc trong các tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quyết định của UBND tỉnh và phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh;

Thống kê, tổng hợp vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của đơn vị, báo cáo cơ quan chủ quản để báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) theo quy định.

2. Đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên:

a) Quản lý tổ chức bộ máy:

Đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị thuộc và trực thuộc theo Đề án tự chủ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

Đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị không thuộc cơ cấu tổ chức của đơn vị theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, khi đáp ứng các tiêu chí, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; xây dựng phương án sắp xếp lại các đơn vị cấu thành trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.

b) Quản lý vị trí việc làm, số lượng người làm việc:

Chỉ đạo xây dựng Đề án vị trí việc làm, tổ chức thẩm định, lấy ý kiến cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh thì lấy ý kiến của các đơn vị có liên quan và Sở Nội vụ) và trình người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị. Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập có Hội đồng quản lý thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập phải trình Hội đồng quản lý thông qua trước khi quyết định phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp;

Lập kế hoạch số lượng người làm việc hàng năm, tổ chức thẩm định, lấy ý kiến cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh thì lấy ý kiến của đơn vị có liên quan và Sở Nội vụ) và trình người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định phê duyệt. Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập có Hội đồng quản lý thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập phải trình Hội đồng quản lý thông qua trước khi quyết định phê duyệt số lượng người làm việc của đơn vị;

Thống kê, tổng hợp vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc của đơn vị, báo cáo cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp để báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ)theo quy định.

c) Quản lý viên chức, lao động hợp đồng:

Quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ đối với cấp trưởng, cấp phó phòng và tương đương thuộc phạm vi quản lý sau khi có ý kiến của sở chủ quản;

Quyết định điều động viên chức giữa các phòng và tương đương trực thuộc. Quyết định tiếp nhận, điều động viên chức của cơ quan, đơn vị khác đến phòng và tương đương trực thuộc sau khi có quyết định điều động của Sở Nội vụ;

Quyết định nâng lương, phụ cấp lương (nếu có) từ ngạch viên chức hạng II trở xuống;

Quyết định nghỉ hưu, thôi việc, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá, giải quyết khiếu nại, tố cáo viên chức, lao động hợp đồng thuộc phạm vi quản lý (trừ cấp phó của người đứng đầu đơn vị);

Lập và quản lý hồ sơ viên chức; chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra và hướng dẫn nghiệp vụ về quản lý hồ sơ viên chức của của sở chủ quản và cơ quan có thẩm quyền.

**Chương III**

# TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 13. Điều khoản thi hành**

1. Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn; Người đứng đầu các tổ chức, đơn vị; Người quản lý doanh nghiệp nhà nước, Kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu các căn cứ pháp lý tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới và báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để kịp thời sửa đổi, bổ sung.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, thanh tra, kiểm tra, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh việc thực hiện quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng của cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp./.